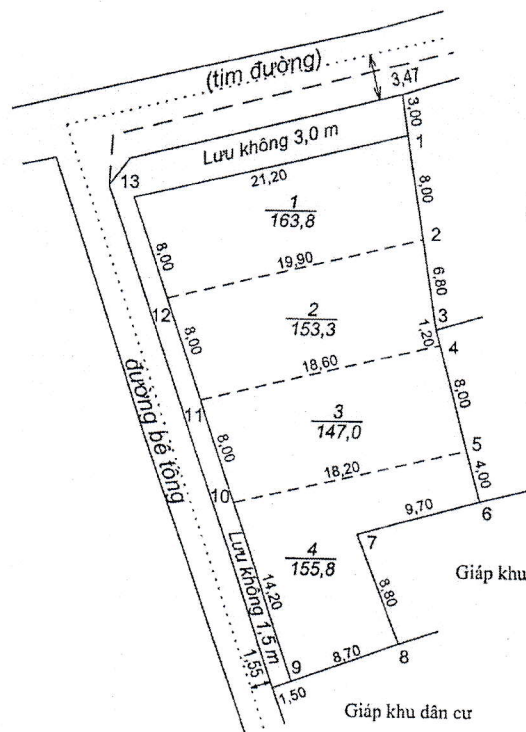


Tỷ lệ: 1/500

Số lô: 04 lô; Diện tích: 619,9 m²



STT	Tọa độ	
	X	Y
1	2246829.28	560994.73
2	2246821.38	560995.99
3	2246814.67	560997.05
4	2246813.50	560997.37
5	2246805.78	560999.46
6	2246801.93	561000.51
7	2246799.31	560991.13
8	2246791.12	560994.47
9	2246788.10	560986.32
10	2246801.61	560981.77
11	2246809.19	560979.21
12	2246816.77	560976.65
13	2246824.35	560974.10

PHÒNG KINH TẾ



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tổng Văn Sự

UBND XÃ VẠN THẮNG

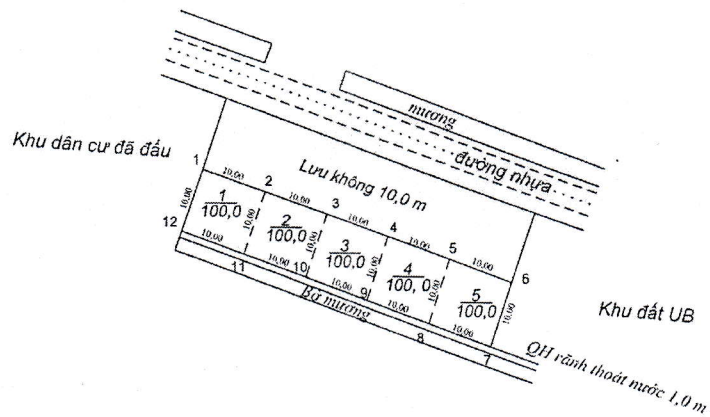


**PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN**

**MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ
XÃ VẠN THẮNG, TỈNH NINH BÌNH**

Tỷ lệ: 1/1000

Khu vực: Ao ông Thủy Thụy Quang, thôn Minh Lương, xã Vạn Thắng
Tờ bản đồ số: 128; thửa đất số: 210
Số lô: 05 lô. Diện tích: 500,0 m²



BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ

STT	Tọa độ	
	X	Y
1	2246661.340	559265.713
2	2246658.049	559275.156
3	2246654.758	559284.599
4	2246651.466	559294.042
5	2246648.175	559303.484
6	2246644.884	559312.927
7	2246635.384	559309.803
8	2246638.676	559300.360
9	2246641.967	559290.918
10	2246645.258	559281.475
11	2246648.550	559272.032
12	2246651.841	559262.589

Ngày tháng năm 2025

PHÒNG KINH TẾ



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tống Văn Sự**

Ngày tháng năm 2025

UBND XÃ VẠN THẮNG



**PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN**

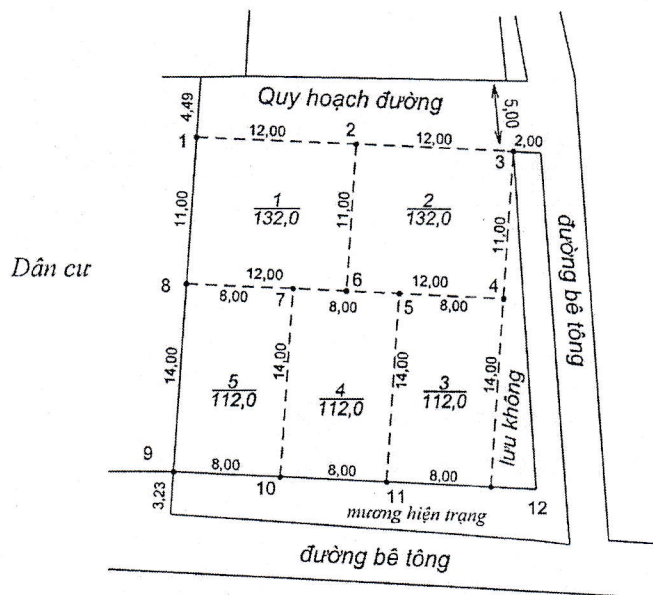
MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ XÃ VẠN THẮNG, TỈNH NINH BÌNH

Tỷ lệ: 1/500

Khu vực: Đông Ông Cơ, thôn Từ Vinh, xã Vạn Thắng

Tờ bản đồ số: 113; thửa đất số: 70

Số lô: 05 lô; Diện tích: 600,0 m²



BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ

STT	Tọa độ	
	X	Y
1	2246768.75	560909.67
2	2246768.22	560921.67
3	2246767.70	560933.66
4	2246756.73	560932.90
5	2246757.08	560924.90
6	2246757.25	560920.91
7	2246757.43	560916.91
8	2246757.77	560908.91
9	2246743.81	560907.95
10	2246743.46	560915.94
11	2246743.11	560923.94
12	2246742.76	560931.93

Ngày tháng năm 2025

PHÒNG KINH TẾ



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tống Văn Sự

Ngày tháng năm 2025

UBND XÃ VẠN THẮNG

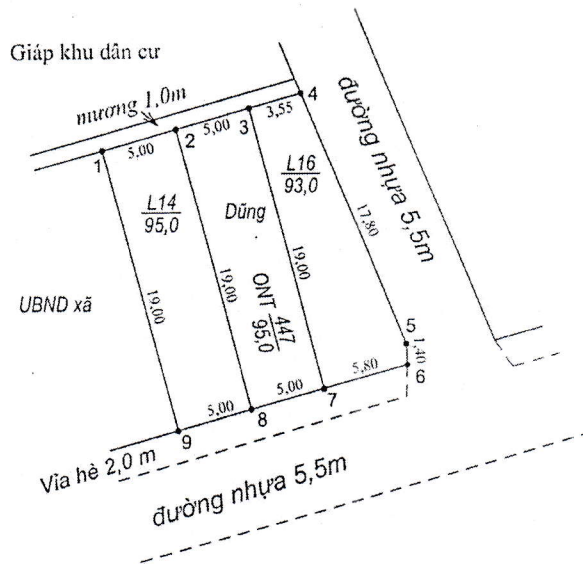


PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN

**MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ
XÃ VẠN THẮNG, TỈNH NINH BÌNH**

Tỷ lệ: 1/500

Khu vực: Khu dân cư mới khu vực ông Trình; xóm Đông Thịnh, xã Vạn Thắng (Yên Tiến Cũ)
Tờ bản đồ số: 12; thửa đất số: L14, L16
Số lô: 02 lô; Diện tích: 188,0 m²



BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ

STT	Tọa độ	
	X	Y
1	2245650.03	555356.60
2	2245651.36	555361.42
3	2245652.69	555366.24
4	2245653.63	555369.66
5	2245637.26	555376.61
6	2245635.86	555376.69
7	2245634.32	555371.09
8	2245632.99	555366.27
9	2245631.66	555361.45

Ngày tháng năm 2025

PHÒNG KINH TẾ



**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tống Văn Sự**

Ngày tháng năm 2025

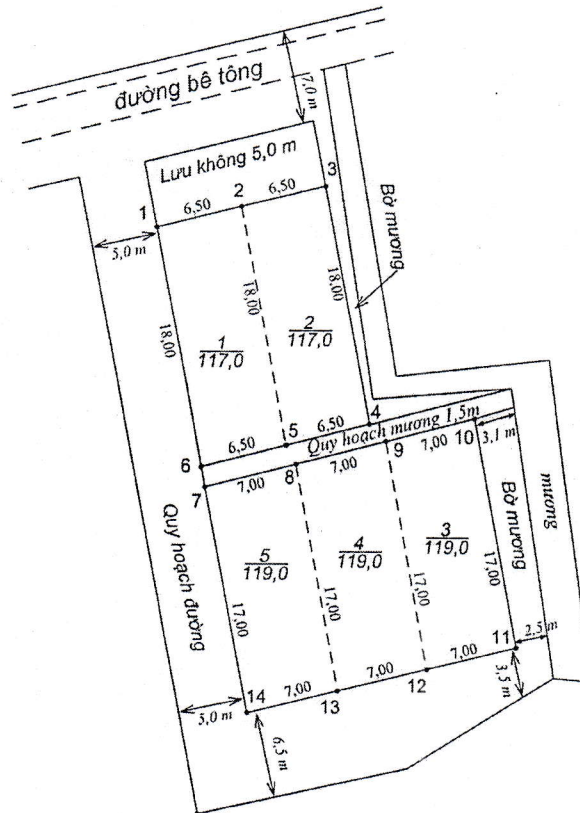
UBND XÃ VẠN THẮNG



**PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN**

Tỷ lệ: 1/500

Tờ bản đồ số: 116; thửa đất số: 68



BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ

[illegible]

PHÒNG KINH TẾ



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tổng Văn Sự

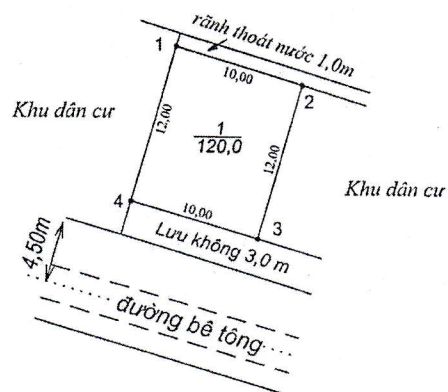
UBND XÃ VẠN THẮNG



**PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN**

Tỷ lệ: 1/500

A
B
H

[illegible]

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tổng Văn Sự



**PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN**

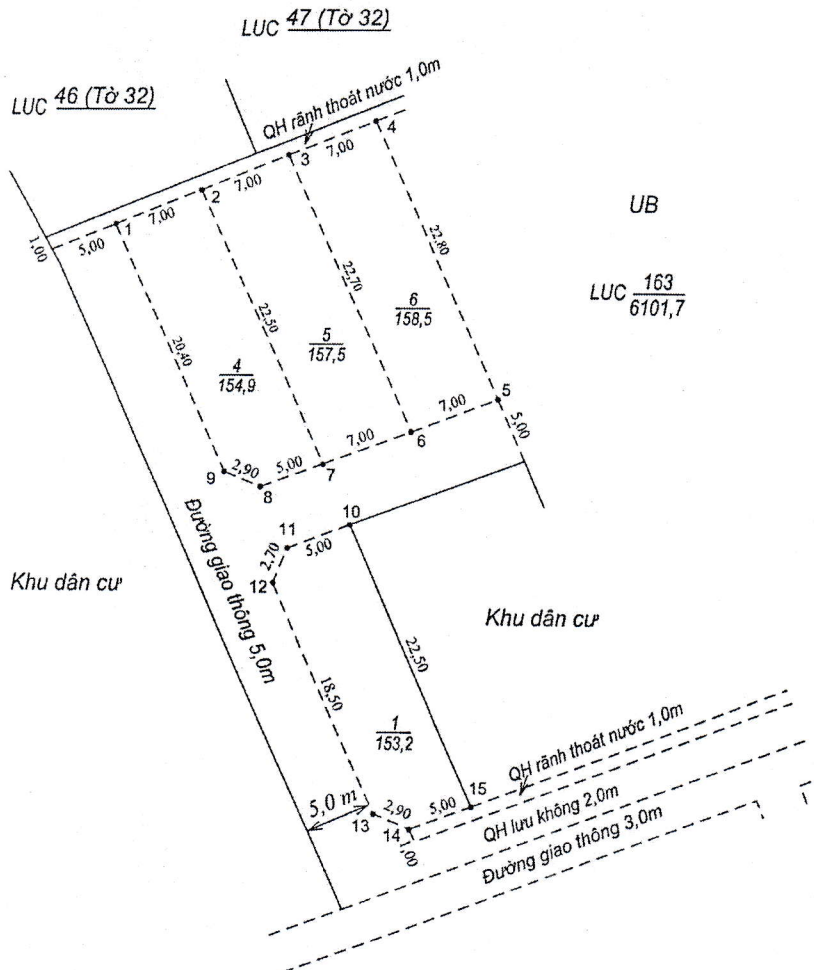
MẶT BẰNG QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU DÂN CƯ XÃ VẠN THẮNG, TỈNH NINH BÌNH

Tỷ lệ: 1/500

Khu vực: Dân cư Chăn Nuôi, xóm Bắc Sơn, xã Vạn Thắng

Tờ bản đồ số: 33; thửa đất số: 163

Số lô: 04 lô; Diện tích: 624,1 m²



BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ

STT	Tọa độ	
	X	Y
1	2244017.95	555027.12
2	2244020.47	555033.65
3	2244023.09	555040.14
4	2244025.62	555046.67
5	2244004.80	555055.97
6	2244002.37	555049.40
7	2243999.94	555042.84
8	2243998.20	555038.15
9	2243999.33	555035.46
10	2243995.36	555044.89
11	2243993.62	555040.20
12	2243991.10	555039.14
13	2243974.22	555046.70
14	2243973.09	555049.40
15	2243974.83	555054.09

Ngày tháng năm 2025
PHÒNG KINH TẾ



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Tống Văn Sự

Ngày tháng năm 2025
UBND XÃ VẠN THẮNG



PHÓ CHỦ TỊCH
PHẠM TIẾN ĐIỆN